

Số: 2047 /QĐ-ĐHHD

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2018-2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-ĐHHD ngày 12/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 577/QĐ-ĐHHD và Quyết định số 579/QĐ-ĐHHD ngày 15/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy định hoạt động khoa học và công nghệ và Quy định quản lý đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-ĐHHD ngày 27/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Thông báo số 145/TB-ĐHHD ngày 10/10/2018 và Thông báo số 155/TB-ĐHHD ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm học 2018-2019;

Xét đề nghị của Trường phòng: QLKH&CN; Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đề tài NCKH cấp cơ sở của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Hồng Đức, năm học 2018-2019 (đợt 2) gồm: 18 đề tài.

Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà trường: 174.020.000đ (Một trăm bảy mươi tư triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng); số giờ của chủ nhiệm đề tài và cộng tác viên: 4.860 giờ chuẩn (Bốn nghìn tám trăm sáu mươi giờ chuẩn) (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm triển khai thực hiện đúng các mục tiêu, nội dung và thời gian đã được phê duyệt theo thuyết minh đề tài; báo cáo kết quả nghiên cứu, sử dụng và thanh toán kinh phí đúng quy định.

Giao phòng QLKH&CN, phòng KH-TC có trách nhiệm làm thủ tục cấp kinh phí, giám sát sử dụng kinh phí trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng QLKH&CN, KH-TC, trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các PHT (để BC);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH&CN.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HỒNG ĐỨC
Hoàng Thị Mai

DANH MỤC PHÊ DUYỆT ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ NĂM HỌC 2018-2019 (ĐỢT 2)

(Kèm theo Quyết định số **2047** /QĐ-ĐHHD ngày **29** /11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Kinh phí thực hiện	
			Giờ của CBGV (giờ chuẩn)	Kinh phí từ ngân sách Nhà trường (đ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Khoa Khoa học Tự nhiên			
1	Khôi phục xấp xỉ hàm số bằng phương pháp tuyến tính trong không gian Besov.	ThS. Nguyễn Mạnh Cường	270	8.000.000
	Khoa Khoa học Xã hội			
2	Nghiên cứu ngôn ngữ trên biển hiệu quảng cáo thương mại ngoài trời ở thành phố Thanh Hóa.	PGS.TS. Mai Thị Hào Yến	270	9.740.000
	Khoa Nông Lâm Ngư nghiệp			
3	Nghiên cứu khả năng sản xuất cây gai xanh (<i>Boehmeria nivea</i> (L.) Gaudich.) từ cây giống nuôi cấy in vitro.	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng	270	9.510.000
4	Đánh giá hiệu quả sản xuất dưa chuột Hà Lan F1 Fadia trồng trên các nền giá thể khác nhau trong nhà có mái che tại Trường Đại học Hồng Đức.	TS. Trần Thị Huyền	270	10.000.000
5	Nghiên cứu hiệu lực của một số thuốc trừ cỏ đại hại cây gai xanh (<i>Boehmeria nivea</i> (L.) Gaudich.) tại huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.	ThS. Trần Thị Mai	270	10.000.000
6	Nghiên cứu khả năng sử dụng chất giữ ẩm AMS-1 trong sản xuất cây gai xanh (<i>Boehmeria nivea</i> (L.) Gaudich.) tại Thanh Hóa.	ThS. Lê Thị Hường	270	9.500.000
7	Đánh giá hiệu quả của Autovaccine trong phòng dịch tiêu chảy cấp (<i>Porcine Epidemic Diarrhoea</i> - PED) trên đàn lợn nái nuôi tại một số trang trại ở huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	BSTY. Hoàng Văn Sơn	270	9.970.000
8	Nghiên cứu tuyển chọn một số dòng Sacha Inchi (<i>Plukenetia volubilis</i> L.) phù hợp trồng tại Thanh Hóa.	TS. Tống Văn Giang	270	10.000.000
	Khoa Kinh tế - QTKD			
9	Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến phát triển du lịch bền vững tại tỉnh Thanh Hóa.	ThS Trịnh Thị Thùy	270	9.460.000
	Khoa Kỹ thuật Công nghệ			
10	Nghiên cứu tận dụng hàm lượng xi than tối đa thay thế đá mặt trong sản xuất gạch không nung.	TS. Ngô Sĩ Huy	270	9.850.000
11	Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng xi than thay thế cát lên các đặc tính kỹ thuật của bê tông.	ThS. Nguyễn Thị Thanh	270	9.850.000

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Khoa Ngoại ngữ			
12	Một số biện pháp phát triển kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Hồng Đức theo chuẩn đầu ra.	ThS. Lư Thị Hồng Sâm	270	9.900.000
	Khoa Tâm lý Giáo dục			
13	Quản lý hoạt động giáo dục phòng ngừa tệ nạn xã hội cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức.	TS. Hồ Thị Dung	270	9.990.000
14	Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học cơ sở thành phố Thanh Hóa hiện nay.	ThS. Lê Thị Lan	270	10.000.000
	Khoa Giáo dục Thể chất			
15	Lựa chọn hệ thống bài tập phát triển thể lực chuyên môn nhảy xa cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức.	ThS. Hoàng Sỹ Trung	270	9.330.000
	Khoa Lý luận Chính trị - Luật			
16	Một số giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn hiện nay.	ThS. Đới Thị Thêu	270	9.150.000
17	Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Tâm	270	9.990.000
	Trung tâm GDQP			
18	Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học nội dung kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức.	ThS. Ngô Văn Tuấn	270	9.780.000
	Tổng cộng		4.860	174.020.000

Tổng cộng: Số giờ của CBGV: 4.860 giờ chuẩn; kinh phí từ ngân sách: 174.020.000đ (Một trăm bảy mươi tư triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Mai

TRƯỞNG PHÒNG KHTC

Phạm Anh Giang

TRƯỞNG PHÒNG QLKH&CN

Ngô Chí Thành